|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phụ lục 1**  **Tổng hợp kết quả theo dõi, giám sát văn bản QPPL của UBND tỉnh và HĐND các huyện, thị xã, thành phố**  **giai đoạn 2004-2023 - Văn bản đang còn hiệu lực**  *(Kèm theo Báo cáo số /BC-VP ngày tháng năm 2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh)* | | | | | | | | |
| **STT** | **Ký hiệu văn bản** | **Ngày ban hành** | **Ngày có hiệu lực** | **Đơn vị ban hành** | **Trích yếu văn bản** | **Nội dung, kết quả giám sát** | **Đề xuất, kiến nghị** | **Căn cứ đề xuất, kiến nghị** |
| **1. Văn bản đề xuất tiếp tục thực hiện (124 văn bản)** | | | | | | | | |
| **1.1 Ban Kinh tế - Ngân sách (24)** | | | | | | | | |
|  | 28/2017/  QĐ-UBND | 03/11/2017 | 15/11/2017 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc bãi bỏ Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý công tác bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế bán quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ pháp lý ban hành quyết định đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác.  - Nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 27/2018/  QĐ-UBND | 15/06/2018 | 28/6/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy chế phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ ban hành quyết định còn hiệu lực thi hành; Nội dung của quyết dịnh phù hợp với văn bản QPPL hiện hành. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 29/2018/  QĐ-UBND | 29/06/2018 | 12/7/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định về phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ pháp lý ban hành quyết định còn hiệu lực.  Nội dung quy định: phù hợp với quy định của pháp luật và với các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tế của địa phương. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 31/2018/  QĐ-UBND | 10/07/2018 | 20/8/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Quy định lại nội dung của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐND | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 44/2018/  QĐ-UBND | 06/12/2018 | 18/12/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 01/2019/  QĐ-UBND | 08/01/2019 | 19/01/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh ĐB |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 26/2019/  QĐ-UBND | 05/08/2019 | 15/8/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 27/2019/  QĐ-UBND | 15/08/2019 | 26/8/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 28/2019/  QĐ-UBND | 04/09/2019 | 14/9/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ pháp lý ban hành quyết định còn hiệu lực.  Nội dung quy định: phù hợp với quy định của pháp luật và với các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tế của địa phương. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 29/2019/  QĐ-UBND | 04/09/2019 | 14/9/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc Ban hành Quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ pháp lý ban hành quyết định còn hiệu lực.  Nội dung quy định: phù hợp với quy định của pháp luật và với các văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tế của địa phương. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 50/2019/  QĐ-UBND | 27/12/2019 | 07/01/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành quyết định phù hợp, còn hiệu lực.  Nội dung của quyết định đã được sửa đổi bởi Quyết định số 51/2024/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 19/2020/  QĐ-UBND | 30/09/2020 | 10/10/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ khoản 3 Điều 56 của Quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực.  Nội dung của quyết định phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 25/2020/  QĐ-UBND | 20/11/2020 | 01/12/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Bổ sung danh mục, giá các loại ô tô, mô tô, xe gắn máy, xe máy điện để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 26/2020/  QĐ-UBND | 20/11/2020 | 01/12/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch và nước thô đã qua lắng lọc trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 07/2021/  QĐ-UBND | 09/04/2021 | 19/4/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành quyết định phù hợp, còn hiệu lực.  Nội dung của quyết định phù hợp với pháp luật hiện hành. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 27/2021/  QĐ-UBND | 09/12/2021 | 01/01/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 24/2022/  QĐ-UBND | 19/07/2022 | 01/8/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và mức chi cụ thể cho hoạt động khuyến công địa phương tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành quyết định còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 31/2022/  QĐ-UBND | 24/08/2022 | 05/9/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ pháp lý trực tiếp ban hành quyết định còn hiệu lực, phù hợp với các quy định của pháp luật.  Nội dung của quyết định phù hợp với pháp luật hiện hành. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 46/2022/  QĐ-UBND | 18/11/2022 | 25/11/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Căn cứ ban hành quyết định phù hợp, còn hiệu lực. - Tên của các Sở, ngành, cơ quan đơn vị không còn phù hợp sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 56/2022/  QĐ-UBND | 26/12/2022 | 06/01/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 09/2023/  QĐ-UBND | 23/06/2023 | 10/7/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định phân công, phân cấp quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành quyết định còn hiệu lực thi hành.  Nội dung của quyết dịnh phù hợp với văn bản QPPL hiện hành | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 17/2023/  QĐ-UBND | 25/09/2023 | 09/10/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành quyết định còn hiệu lực thi hành.  Nội dung của quyết dịnh phù hợp với văn bản QPPL hiện hành. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 25/2023/  QĐ-UBND | 01/12/2023 | 12/12/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 27/2023/  QĐ-UBND | 11/12/2023 | 22/12/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
| **1.2 Ban Pháp chế (31)** | | | | | | | | |
|  | 18/2013/ QĐ-UBND | 20/8/2013 | 30/8/2013 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; NQ 306/2013/NQ-HĐND đang đề nghị sửa đổi bổ sung do không còn phù hợp. Tiếp tục thực hiện; bãi bỏ khi NQ 306/2013/NQ-HĐND được sửa đổi, bổ sung. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 28/2015/ QĐ-UBND | 18/12/2015 | 28/12/2015 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy chế phối hợp trong việc cung cấp văn bản QPPL để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. | 02/3 căn cứ đã hết hiệu lực toàn bộ; 01/3 căn cứ hết hiệu lực một phần; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 27/2017/ QĐ-UBND | 3/11/2017 | 15/11/2017 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 34/2014/QĐ-QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 06/2018/  QĐ-UBND | 12/01/2018 | 30/01/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung; Nội dung hết hiệu lực một phần (đã được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 24/5/2025) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 07/2018/ QĐ-UBND | 16/1/2018 | 30/1/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 15/2009/QĐ-UBND ngày 09/11/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Ban hành Quy chế xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 15/2018/ QĐ-UBND | 27/3/2018 | 10/4/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 24/2018/ QĐ-UBND | 9/5/2018 | 20/5/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 35/2018/ QĐ-UBND | 9/10/2018 | 22/10/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực 1 phần, được sửa đổi, bổ sung; hết hiệu lực một phần (sửa đổi bổ sung bởi 11/2021/QĐ-UBND); nội dung còn phù hợp; | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 40/2018/ QĐ-UBND | 23/10/2018 | 02/11/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 26/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh ĐB |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 11/2019/ QĐ-UBND | 20/3/2019 | 30/3/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 16/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 21/2019 QĐ-UBND | 25/6/2019 | 06/7/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ toàn bộ 11 Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 25/2019/ QĐ-UBND | 05/8/2019 | 15/8/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 3/6 căn cứ đã hết hiệu lực hoặc hết hiệu lực một phần; quy định lại nội dung của NQ 13/2019/NQHĐND) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 23/2020/ QĐ-UBND | 20/11/2020 | 01/12/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 2/4 căn cứ đã hết hiệu lực; căn cứ chính còn hiệu lực; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 29/2020/ QĐ-UBND | 24/11/2020 | 04/12/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 09/2021/ QĐ-UBND | 27/4/2021 | 08/5/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2016 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 11/2021/ QĐ-UBND | 16/6/2021 | 28/6/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi một số Điều của Quy chế thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 14/2021/ QĐ-UBND | 21/6/2021 | 05/7/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Tiếp tục thực hiện  (Đề xuất bãi bỏ sau khi thay thế Quyết định 19/2019/QĐ-UBND) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 17/2021/ QĐ-UBND | 3/8/2020 | 16/8/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2021 - 2026 | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; nội dung còn phù hợp (phù hợp với khoản 3, Điều 50 Luật TCCQĐP 2025). Đề xuất thay thế khi có quy định mới của TW | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 22/2021/ QĐ-UBND | 21/10/2021 | 02/11/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 04 thang 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định về cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh loại 3 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 35/2021/ QĐ-UBND | 30/12/2021 | 10/01/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Về sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 2/4 căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 01/2022/ QĐ-UBND | 6/1/2022 | 20/01/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thanh tra tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; Nội dung còn phù hợp đến thời điểm rà soát (Tiếp tục thực hiện; thay thế khi có quy định mới của Trung ương) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 26/2022/ QĐ-UBND | 21/7/2022 | 10/8/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 30/2022/ QĐ-UBND | 18/8/2022 | 01/9/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý dự án các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 42/2022/ QĐ-UBND | 10/11/2022 | 25/11/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp; một số đối tượng áp dụng không phù hợp do sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2023/ QĐ-UBND | 9/3/2023 | 20/3/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định về điều kiện tiêu chuẩn quy hoạch, bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 13/2023/ QĐ-UBND | 18/7/2023 | 28/7/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 14/2023/ QĐ-UBND | 5/9/2023 | 16/9/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 21/2023/ QĐ-UBND | 19/10/2023 | 01/11/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 26/2023/ QĐ-UBND | 1/12/2023 | 15/12/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại chính quyền xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; Nội dung còn phù hợp đến thời điểm rà soát (Đề xuất sửa đổi, bổ sung khi có quy định mới) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 32/2023/ QĐ-UBND | 28/12/2023 | 15/01/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; Nội dung còn phù hợp đến thời điểm rà soát (Đề xuất sửa đổi, bổ sung khi có quy định mới) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 28/2023/ QĐ-UBND | 19/12/2023 | 01/01/2024 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; Nội dung còn phù hợp  Đề xuất bãi bỏ sau khi thay thế Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND | Tiếp tục thực hiện |  |
| **1.3 Ban Văn hoá - Xã hội (33)** | | | | | | | | |
|  | 15/2004/  QĐ-UBND | 14/4/2004 | 14/4/2004 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc bàn giao Đài và Trạm Truyền thanh - Truyền hình | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 28/2005/  QĐ-UBND | 28/11/2005 | 08/12/2005 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy đinh sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2006/  QĐ-UBND | 15/5/2005 | 25/5/2006 | UBND tỉnh Điện Biên | Thống nhất sử dụng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 20/2011/QĐ-UBND | 13/7/2011 | 23/7/2006 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định về mức trợ cấp, trợ giúp và tăng quà chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Đã hết hiệu lực một phần được sửa đổi bằng Quyết định 31/2019/ QĐ- UBND.  Quyết định 31/2019/ QĐ- UBND xây dựng dự trên cơ sở Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 41/2011/  QĐ-UBND | 30/12/2011 | 09/01/2011 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 249/2011/NQ-HĐND ngày 30/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 14/2013/  QĐ-UBND | 30/7/2013 | 09/8/2013 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia công tác quản lý Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp quy định của pháp luật. Văn bản còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 18/2014/  QĐ-UBND | 30/7/2014 | 09/8/2014 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở nghị quyết số 342/2014/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnhcòn hiệu lực, còn phù hợp. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 24/2014/  QĐ-UBND | 12/9/2014 | 22/9/2014 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc quy định giá bán Báo và ấn phẩm Báo Điện Biên Phủ | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 17/2016/  QĐ-UBND | 17/8/2016 | 27/8/2016 | UBND tỉnh Điện Biên | V/v Ban hành quy định chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số: 22/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 23/2016/  QĐ-UBND | 04/10/2016 | 14/10/2016 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Hết hiệu lực một phần, được sửa đổi, bãi bỏ một phần bởi quyết định Số 12/2020/QĐ-UBND, ngày 07/8/2020, của UBND tỉnh Điên Biên; | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 25/2018/  QĐ-UBND | 17/5/2018 | 27/5/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế Phát ngôn, cung cấp, đăng phát và xử lý thông tin trên báo chí thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 34/2018/  QĐ-UBND | 20/9/2018 | 01/10/2018 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định Quy trình công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2019/  QĐ-UBND | 08/01/2019 | 19/01/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 20/2019/  QĐ-UBND | 20/6/2019 | 01/7/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2020/  QĐ-UBND | 13/02/2020 | 01/3/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trên địa bàn tỉnh | Quyết định quy định lại các nội dung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 12/2020/  QĐ-UBND | 07/8/2020 | 01/9/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 15/2020/  QĐ-UBND | 25/8/2020 | 07/9/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định việc cấp phát miễn phí báo Điện Biên Phủ (thời sự) cho đảng viên từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Đảng ủy Quân chủng Hải quân nhân dân Việt Nam | Văn bản xây dựng trên cơ sở nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2021/  QĐ-UBND | 09/02/2021 | 19/02/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số [31/2020/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=31/2020/NQ-H%C4%90ND&match=True&area=2&lan=1) ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.  Văn bản còn hiệu lực, còn phù hợp | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 04/2021/  QĐ-UBND | 26/02/2021 | 08/3/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức chi thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiểu và mức chi thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiểu trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số [33/2020/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-quyet-33-2020-nq-hdnd-muc-chi-tra-thu-lao-cho-nguoi-doc-de-kiem-tra-bao-chi-luu-chieu-dien-bien-463421.aspx) ngày 07 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 19/2021/  QĐ-UBND | 26/8/2021 | 06/9/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 10/2021/  QĐ-UBND | 05/5/2021 | 14/5/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 12/2021/  QĐ-UBND | 16/6/2021 | 28/6/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế quản lý chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 13/2021/  QĐ-UBND | 21/6/2021 | 30/6/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động an toàn và kiểm soát bức xạ trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 25/2021/  QĐ-UBND | 29/11/2021 | 10/10/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 29/2021/  QĐ-UBND | 14/12/2021 | 25/12/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 19/2022/  QĐ-UBND | 27/6/2022 | 08/7/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 21/2022/  QĐ-UBND | 14/7/2022 | 25/7/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi một số điều của Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 22/2022/  QĐ-UBND | 18/7/2022 | 01/8/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2023/  QĐ-UBND | 31/3/2023 | 11/4/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin trong hoạt động thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 10/2023/  QĐ-UBND | 26/6/2023 | 07/7/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định quản lý, thu chi tiền công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 18/2023/  QĐ-UBND | 29/9/2023 | 15/10/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định danh mục nghề, mức chi phí đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực, còn phù hợp | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 23/2023/  QĐ-UBND | 27/11/2023 | 08/12/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 33/2023/  QĐ-UBND | 29/12/2023 | 15/01/2024 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực | Tiếp tục thực hiện |  |
| **1.4 Ban Dân tộc (36)** | | | | | | | | |
|  | 09/2004/ QĐ-UBND | 14/4/2004 | 14/4/2004 | UBND tỉnh Điện Biên | Thành lập Ban chỉ đạo Di dân tái định cư thủy điện Sơn La của tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo nhà nước Dự án thuỷ điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 05/2005/ QĐ-UBND | 1/3/2005 | 01/3/2005 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý thực hiện Dự án di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La. | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 207/2004/QĐ-TTg ngày 11/12/2004 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thuỷ điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 06/2007/ QĐ-UBND | 22/6/2007 | 02/7/2007 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc ban hành quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 07/2008/UBND, ngày 17/4/2008. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 07/2008/ QĐ-UBND | 17/4/2008 | 27/4/2008 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của UBND tỉnh Điện Biên quy định cụ thể hóa một hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 11/2008/ QĐ-UBND | 30/6/2008 | 10/7/2008 | UBND tỉnh Điện Biên | Bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/04/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy  điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 16/2008/  QĐ-UBND | 19/11/2008 | 29/11/2008 | UBND tỉnh Điện Biên | Bổ sung mục 7, Điều 1 Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND ngày 17/4/2008 của UBND tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La; văn bản số 1556/TTg-KTN ngày 18/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng chính sách hỗ trợ tạm đối với hộ tái định cư di chuyển khỏi thị xã Mường Lay.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 17/2008/ QĐ-UBND | 9/12/2008 | 09/12/2008 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư khi thực hiện dự án di dân tái định cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 v/v Bổ sung khoản 1 điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Điện Biên | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2009/ QĐ-UBND | 24/2/2009 | 24/02/2009 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và quy định đơn giá vận chuyển di dân tái định cư thủy điện Sơn La tới một số khu điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên và tỉnh Lai Châu. | Căn cứ chính ban hành: Nghị định số: 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi. bổ sung một số điều của Nghị định số: 170/2003/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều về Pháp Lệnh giá; Quyết định số: 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 16/2010/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 05/2009/ QĐ-UBND | 20/4/2009 | 30/4/2009 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc ban hành đơn giá xây dựng nhà ở, công trình phụ cho các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên. | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 31/2008/QĐ-TTg, ngày 25/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, ban hành kèm theo Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số: 05/2007/TT-BXD ngày 25/7/2007 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được được sửa đổi, bổ sung thay thế tại Quyết định 03/2010/QĐ-UBND ngày 12/4/2010 của UBND tỉnh Điện Biên và Quyết định 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Điện Biên. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 13/2009 QĐ-UBND | 11/9/2009 | 11/9/2009 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh về quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 9/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ | Căn cứ chính ban hành: Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008; Quyết định số 72/2009/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 cảu UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2010/  QĐ-UBND | 27/3/2010 | 06/4/2010 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định cụ thể một số nội dung của Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong các Quyết định của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 29/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế đặc thù về thu hồi đất; giao đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008; Quyết định số 72/2009/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2010/ QĐ-UBND | 12/4/2010 | 22/4/2010 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành đơn giá và mức hỗ trợ công trình phụ đối với các hộ tái định cư tại các khu, điểm tái định cư tập trung khu vực nông thôn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008; Quyết định số 72/2009/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được thay thế một phần tại Quyết định số 05/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Điện Biên. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 05/2010/ QĐ-UBND | 8/7/2010 | 17/7/2010 | UBND tỉnh Điện Biên | Điều chỉnh đơn giá xây dựng nhà ở đối với các hộ tái định cư thuộc dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008; Quyết định số 72/2009/QĐ-TTg ngày 04/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 16/2010/ QĐ-UBND | 10/8/2010 | 20/8/2010 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc sửa đổi, bổ sung quy định hỗ trợ thuê phương tiện vận chuyển tài sản Dự án tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 02/2009/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 141/2007/QĐ-TTg ngày 24/8/2007; Quyết định số 31/2008/QĐ-TTg ngày 25/2/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung của quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của TTCP  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2011/ QĐ-UBND | 10/1/2011 | 20/01/2011 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành các quy định cụ thể hoá một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La; Thông tư: 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; Quyết định số: 45/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số: 246/QĐ-TTg ngày 29/02/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế đặc thù về thu hồi đất; giao đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 08/2011/  QĐ-UBND | 19/4/2011 | 29/4/2011 | UBND tỉnh Điện Biên | Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, Điều 8 và thay thế Điều 13 Quyết định số 06/2007/QĐ- UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định cụ thể hóa một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Thuỷ điện Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La; Quyết định số 2107/QĐ-TTg ngày 18/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện dự án thủy điện Sơn La; Thông tư 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh.  Nội dung: đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định 19/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 cảu UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 21/2012/ QĐ-UBND | 5/9/2012 | 15/9/2012 | UBND tỉnh Điện Biên | Bổ sung khoản 1 điều 2 Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh Điện Biên V/v sửa đổi, bổ sung một số điều quy định bồi thường,hỗ trợ và tái định cư dự án thuỷ điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Quyết định số 02/2007QĐ-TTg ngày 09/1/2007 của Thủ tướng Chính phủ và trình tự lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thực hiện di dân, tái định cư thuỷ điện Sơn La | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 02/2013/ QĐ-UBND | 23/1/2013 | 02/02/2013 | UBND tỉnh Điện Biên | Điều chỉnh quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực các phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn thị xã Mường Lay. | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 19/2013/  QĐ-UBND | 30/8/2013 | 09/9/2013 | UBND tỉnh Điện Biên | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các quyết định của UBND tỉnh Điện Biên V/v ban hành quy định cụ thể hoá và một số điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thuỷ điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số: 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định Dự án thủy điện Sơn La; Thông tư số 159/2011/TT- BTC ngày 16 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư số 138/2007/TT-BTC ngày 29/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Thủy điện Sơn La; Thông tư số 86/2011/TT-BTC ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư thuộc ngân sách nhà nước.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 03/2014 QĐ-UBND | 19/3/2014 | 29/3/2014 | UBND tỉnh Điện Biên | Bổ sung tiết m vào khoản 3 Điều 5 quy định cụ thể một số Điều về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2007/QĐ-UBND ngày 22/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Quyết định số 02/2007/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 22/2019/  QĐ-UBND | 26/6/2019 | 06/7/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 23/3/2012 của UBND tỉnh Điện Biên Quy định về chi phí quản lý, chi phí bán hàng và cơ chế bán lẻ mặt hàng muối I ốt hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 31/2019/ QĐ-UBND | 16/9/2019 | 28/9/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi; Nghị quyết số [11/2019/NQ-HĐND](http://daibieunhandan.dienbien.gov.vn/documents/1349/112019NQ-HDND.html), ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh Điện Biên.  - Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Quyết định có quy định lại một số nội dung trong Nghị quyết của HĐND tỉnh, đúng thẩm quyền do HĐND tỉnh giao tại khoản 1 điều 4 Nghị quyết số [11/2019/NQ-HĐND](http://daibieunhandan.dienbien.gov.vn/documents/1349/112019NQ-HDND.html) của HĐND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 32/2019/ QĐ-UBND | 16/9/2019 | 28/9/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính ban hành: Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của UBND tỉnh. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 38/2019/ QĐ-UBND | 25/11/2019 | 05/12/2019 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh về phê duyệt mức, thời gian hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bản tỉnh và Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung tại Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của UBND tỉnh |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 13/2020/  QĐ-UBND | 14/8/2020 | 24/8/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành quy định công nhận, quản lý và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [52/2018/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=52/2018/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Điều 23 Nghị định số [52/2018/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=52/2018/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 22/2020/  QĐ-UBND | 20/11/2020 | 30/11/2020 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [156/2018/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=156/2018/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp; một số văn bản QPPL liên quan.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 46 Nghị định [156/2018/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=156/2018/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 16/11/2018.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 15/2021/  QĐ-UBND | 28/6/2021 | 09/7/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành quy chế Tiếp nhận, xử lý thông tin cháy rừng, phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ ban hành: Nghị định số [136/2020/NĐ-CP,](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2020/N%C4%90-CP,&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy; Thông tư số [25/2019/TT-BNNPTNT,](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=25/2019/TT-BNNPTNT,&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Điểm a, khoản 1, Điều 52, *Nghị định số*[136/2020/NĐ-CP,](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=136/2020/N%C4%90-CP,&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 24/11/2020 của Chính phủ.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 24/2021/  QĐ-UBND | 15/11/2021 | 27/11/2021 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [66/2021/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=66/2021/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Điều 27, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. |  |  |
|  | 12/2022/  QĐ-UBND | 30/5/2022 | 12/6/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ chi phí giống ngô để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô trên địa bàn tỉnh Điện Biên |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | [40/2022/ QĐ-UBND](http://daibieunhandan.dienbien.gov.vn/documents/1412/So-152019NQ-HDND.html) | 02/11/2022 | 12/11/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên đến năm 2030. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [13/2020/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=13/2020/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; một số Luật, nghị định, thông tư liên quan.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Điều 35 Nghị định số [13/2020/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=13/2020/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 51/2022/  QĐ-UBND | 06/12/2022 | 20/12/2022 | UBND tỉnh Điện Biên | Bãi bỏ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe cho người lao động của tỉnh Điện Biên đi sơ tuyển, đi làm việc có tổ chức tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vé xe ban hành kèm theo Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. |  | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 04/2023/  QĐ-UBND | 28/4/2023 | 15/5/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định nội dung, chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [27/2022/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=27/2022/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; một số Luật, nghị định, thông tư liên quan.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 05/2023/  QĐ-UBND | 28/4/2023 | 25/5/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Ban hành Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025. | Căn cứ ban hành: Nghị định số [27/2022/NĐ-CP](https://vbpl.vn/dienbien/pages/vbpq-timkiem.aspx?type=0&s=1&Keyword=27/2022/N%C4%90-CP&SearchIn=Title,Title1&IsRec=1&pv=0) ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản QPPL có liên quan.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản QPPL.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định.  Nội dung: Đã được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2024/QĐ- UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh Điện Biên Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025 ( sửa Điều 4) | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 07/2023/  QĐ-UBND | 25/5/2023 | 05/6/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định việc quản lý, vận hành công trình; quy trình bảo trì, mức chi phí bảo trì công trình được đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ ban hành: Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết về một số nội dung quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng*;* một số Luật, nghị định liên quan.  Thẩm quyền: Đúng thẩm quyền được quy định tại Khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 22/2023/  QĐ-UBND | 16/11/2023 | 28/11/2023 | UBND tỉnh Điện Biên | Quy định danh mục tên học phẩm, số lượng học phẩm hỗ trợ học viên học các lớp xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2030. | Căn cứ ban hành: Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC- BGDĐT ngày 29/5/2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc và một số Luật, nghị định, thông tư liên quan.  Thẩm quyền: đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC- BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc.  Nội dung: Đúng nội dung theo quy định.  Hình thức: Bảo đảm theo quy định. | Tiếp tục thực hiện |  |
|  | 85/2015/  NQ-HĐND | 25/12/2015 |  | HĐND huyện Mường Nhé | Nghị quyết: về việc thông qua Chương trình phát triển đô thị huyện lỵ Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030 |  |  |  |
| **2. Văn bản đề nghị thay thế (29 văn bản)** | | | | | | | | |
| **2.1. Ban Kinh tế - Ngân sách (13)** | | | | | | | | |
|  | 32/2017/  QĐ-UBND | 16/11/2017 | 26/11/2017 |  | Ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên. |  |  |
|  | 36a/2017/QĐ-UBND | 11/12/2017 | 25/12/2018 |  | Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phát triển đất tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ pháp lý ban hành quyết định đã hết hiệu lực pháp luật, đã được thay thế bằng văn bản khác. |  | Nội dung Quyết định không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy |
|  | 39/2017/  QĐ-UBND | 03/11/2017 | 15/11/2017 |  | Quy định giá các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. |  |  |
|  | 09/2018/  QĐ-UBND | 22/01/2018 | 05/02/2018 |  | Ban hành quy định quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 36/2018/QĐ-UBND | 09/10/2018 | 22/10/2018 |  | Phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Điểm a khoản 1 Điều 5, viện dẫn Thông tư 45/2018/TT-BTC, tuy nhiên thông tư này đã hết hiệu lực từ ngày 10/6/2023 |  |  |
|  | 44/2019/  QĐ-UBND | 20/12/2019 | 01/01/2020 |  | Ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên. | Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 45/2019/  QĐ-UBND | 25/12/2019 | 01/01/2020 |  | Về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực. |  |  |
|  | 01/2020/  QĐ-UBND | 16/01/2020 | 26/01/2020 |  | Ban hành Quy định sử dụng phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên. |  |  |
|  | 24/2020/  QĐ-UBND | 20/11/2020 | 01/12/2020 |  | Ban hành quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Các căn cứ pháp lý để ban hành quyết định đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác. |  | Một số nội dung Quyết định không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy |
|  | 05/2021/  QĐ-UBND | 11/03/2021 | 22/3/2021 |  | Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên. | - Các căn cứ trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 08/2021/  QĐ-UBND | 13/04/2021 | 24/4/2021 |  | Sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. | - Các căn cứ trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 54/2022/  QĐ-UBND | 22/12/2022 | 15/01/2023 |  | Ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, cung cấp thông tin, quản lý, khai thác Cơ sở dữ liệu về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số văn bản là căn cứ pháp lý ban hành quyết định đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác |  | Nội dung của quyết định không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy |
|  | 31/2023/  QĐ-UBND | 20/12/2023 | 01/01/2023 |  | Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024 | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực - Được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Quyết định số 27/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2024. |  |  |
| **2.2. Ban Pháp chế (14)** | | | | | | | | |
|  | 20/2013/ QĐ-UBND | 25/10/2013 | 04/11/2013 |  | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp, rà soát thông tin Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 3/7 căn cứ đã hết hiệu lực; 1/7 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; |  | Một số nội dung không còn phù hợp với thực tiễn sau khi sắp xếp, tinh gọn bộ máy. |
|  | 12/2016/ QĐ-UBND | 12/8/2016 | 22/8/2016 |  | Ban hành Quy chế và trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lận thương mại và hành giả trên địa bàn tỉnh ĐB | 2/3 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; nội dung của quy chế không còn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị là thành viên Ban chỉ đạo. |  | Ban Pháp chế đã kiến nghị tại BCGS 26/BC ngày 31.5/2024. |
|  | 24/2017/ QĐ-UBND | 5/10/2017 | 20/10/2017 |  | Ban hành Quy chế Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; một số nội dung không còn phù hợp. |  | Luật ban hành VB QPPL 2015 đã được thay thế. |
|  | 30/2017/ QĐ-UBND | 10/11/2017 | 20/11/2017 |  | Quy định Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh. | 4/6 căn cứ đã hết hiệu lực; 2/4 căn cứ còn hiệu lực. |  | nội dung không còn phù hợp với Luật Công chứng năm 2024; một số đối tượng áp dụng không còn phù hợp do sắp xếp, tổ chức ĐVHC |
|  | 18/2018/ QĐ-UBND | 12/4/2018 | 22/4/2018 |  | Quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 3/5 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; đối tượng áp dụng không còn phù hợp do ảnh hưởng việc sắp xếp bộ máy. |  |  |
|  | 32/2018/ QĐ-UBND | 10/8/2018 | 20/8/2018 |  | Ban hành quy chế phối hợp quản lý, vận hành Cụm Thông tin đối ngoại tại cửa khẩu Quốc tế Tây Trang. | Một số căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung. Nội dung còn phù hợp, tuy nhiên một số đối tượng thực hiện không còn phù hợp. |  |  |
|  | 38/2018/ QĐ-UBND | 19/10/2018 | 30/10/2018 |  | Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng, Phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng, Phó trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực, hết hiệu lực một phần; một số căn cứ được thay thế, sửa đổi bổ sung. |  | nội dung không phù hợp với NĐ 29/2024/NĐ-CP. |
|  | 19/2019 QĐ-UBND | 17/5/2019 | 30/5/2019 |  | Ban hành Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị nghiệp công lập và các tổ chức hội đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 4/8 căn cứ đã được sửa đổi; 2/8 căn cứ đã hết hiệu lực; 2/8 căn cứ còn hiệu lực nhưng không còn phù hợp với các quy định hiện hành; một số nội dung không còn phù hợp. |  |  |
|  | 40/2019/ QĐ-UBND | 3/12/2019 | 13/12/2019 |  | Ban hành quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 3/10 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; 2/10 căn cứ hết hiệu lực; 2/10 căn cứ hết hiệu lực một phần |  | Một số nội dung không còn phù hợp với Nghị định 89/2021/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung NĐ 101/2017/NĐ-CP) |
|  | 46/2019 QĐ-UBND | 25/12/2019 | 6/1/2020 |  | Ban hành Quy chế cung cấp, quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 4/9 căn cứ đã hết hiệu lực thi hành; 4/9 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; Luật công chứng 2024 có hiệu lực từ 0/7/2025. |  | Phần lớn các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn. |
|  | 16/2021/ QĐ-UBND | 30/7/2021 | 10/8/2021 |  | Ban hành Quy chế xây dựng văn bản QPPL của UBND tỉnh | 2/3 căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; Luật BH VB QPPL 2015 đã được thay thế, một số nội dung và đối tượng áp dụng không còn phù hợp. (kiến nghị thay thế sau khi Chính phủ có Nghị định hướng dẫn Luật BH VB QPPL 2025) |  |  |
|  | 45/2022/ QĐ-UBND | 17/11/2022 | 01/01/2023 |  | Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; một số căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; Một số nội dung không còn phù hợp với quy định hiện hành như: NĐ 16/2024/NĐ-CP, NĐ 138/NĐ-CP, NĐ 85/2023/NĐ-CP, NĐ 06/2023/NĐ-CP… |  | đối tượng áp dụng quy định tại một số Nghị định của Chính phủ đã hết hiệu lực và không phù hợp do sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC. |
|  | 55/2022/ QĐ-UBND | 23/12/2022 | 04/01/2023 |  | Ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; một số đối tượng áp dụng không phù hợp do sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC. |  | Nội dung không phù hợp với Luật Lưu trữ 2024 (có hiệu lực từ 1.7.2025) |
|  | 29/2023/ QĐ-UBND | 19/12/2023 | 01/01/2023 |  | Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; một số nội dung không còn phù hợp do các văn bản quy định tiêu chuẩn, điều kiện đã hết hiệu lực, một số cơ quan là đối tượng áp dụng đã kết thúc hoạt động. |  |  |
| **2.3. Ban Văn hoá - Xã hội (2)** | | | | | | | | |
|  | 20/2016/  QĐ-UBND | 24/8/2016 | 03/9/2016 |  | Quy định nội dung và mức chi hoạt động Hội giảng nhà giáo, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm và Hội thi tay nghề trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực. |  | Hiện nay không còn Sở Lao động và Thương binh xã hội, trong đó quyết định 20/2016/QĐ-UBND có nhiều nội dung mà chủ thể là Sở Lao động và Thương binh xã hội (chủ trì) nên khó khăn thực thị chính sách. |
|  | 52/2022/  QĐ-UBND | 07/12/2022 | 20/12/2022 |  | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên. | Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15/4/2024 của Bộ KH&CN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2. |  |  |
| **2.4. Ban Dân tộc (0)** | | | | | | | | |
| **3. Văn bản QPPL đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung (28 văn bản)** | | | | | | | | |
| **3.1. Ban Kinh tế - Ngân sách (14)** | | | | | | | | |
|  | 17/2012/  QĐ-UBND | 26/07/2012 | 05/8/2012 |  | Quy định mức thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội cấp tỉnh, cấp huyện, xã và Chánh Văn phòng Hội cấp tỉnh và tương đương tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Quy định mức thù lao đối với người nghỉ hưu giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội cấp tỉnh, cấp huyện, xã và Chánh Văn phòng Hội cấp tỉnh và tương đương tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Căn cứ trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực. |  |
|  | 14/2015/  QĐ-UBND | 31/08/2015 | 10/9/2015 |  | Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Điện Biên trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập. | Căn cứ trực tiếp ban hành văn bản còn hiệu lực; Tên gọi của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị không còn phù hợp với tình hình thực tế sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy |  |  |
|  | 26/2015/  QĐ-UBND | 27/11/2015 | 07/12/2015 |  | Ban hành quy định về thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên | Tên gọi của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị không còn phù hợp với tình hình thực tế sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy |  |  |
|  | 08/2017/  QĐ-UBND | 10/04/2017 | 20/4/2017 |  | Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 10/2017/  QĐ-UBND | 25/04/2017 | 08/5/2017 |  | Ban hành quy định phân cấp, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 17/2018/QĐ-UBND | 05/04/2018 | 20/4/2018 |  | Ban hành quy định cụ thể một số nội dung thực hiện Luật ngân sách Nhà nước về chấp hành và quyết toán ngân sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 03/2019/  QĐ-UBND | 08/01/2019 | 18/01/2019 |  | Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai để tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực toàn bộ; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 30/2019/  QĐ-UBND | 16/09/2019 | 26/9/2019 |  | Ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 42/2019/  QĐ-UBND | 09/12/2019 | 19/12/2019 |  | Quy định về định mức hỗ trợ đối với một số dự án, hạng mục công trình của doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh để thụ hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ | Một số căn cứ để ban hành quyết định đã hết hiệu lực. Nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. |  |  |
|  | 20/2021/  QĐ-UBND | 11/10/2021 | 01/11/2021 |  | Quy định phân cấp, ủy quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành Quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ ban hành quyết định hết hiệu lực. Tên của các Sở, ngành, cơ quan đơn vị không còn phù hợp sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy |  |  |
|  | 23/2021/  QĐ-UBND | 05/11/2021 | 17/11/2021 |  | Ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ ban hành quyết định hết hiệu lực. |  |  |
|  | 34/2021/  QĐ-UBND | 29/12/2021 | 10/01/2022 |  | Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ ban hành quyết định hết hiệu lực. |  |  |
|  | 58/2022/  QĐ-UBND | 26/12/2022 | 05/01/2023 |  | Ban hành quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ ban hành quyết định hết hiệu lực; 1 số cơ quan được phân công nhiệm vụ không còn phù hợp sau sắp xếp. Đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 19/9/2023. |  |  |
|  | 16/2023/QĐ-UBND | 19/09/2023 | 28/9/2023 |  | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ ban hành quyết định hết hiệu lực; Một số nội dung không còn phù hợp sau sắp xếp’ |  |  |
| **3.2 Ban Pháp chế (11)** | | | | | | | | |
|  | 22/2014/ QĐ-UBND | 25/8/2014 | 04/9/2014 |  | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 3/4 căn cứ đã hết hiệu lực |  | Luật giám định tư pháp 2012 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Giám định tư pháp 2020 |
|  | 07/2015/ QĐ-UBND | 5/6/2015 | 15/6/2015 |  | Ban hành quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh Điện Biên. | 1/4 căn cứ đã hết hiệu lực; một số nội dung không phù hợp với Thông tư 04/2021/TT-CP về Quy định quy trình tiếp công dân. |  | Một số nội dung không phù hợp với Thông tư 04/2021/TT-CP về Quy định quy trình tiếp công dân. |
|  | 15/2015/ QĐ-UBND | 21/9/2015 | 1/10/2015 |  | Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao | 3/4 căn cứ đã hết hiệu lực; một số đối tượng áp dụng không còn phù hợp do sắp xếp, tổ chức ĐVHC |  |  |
|  | 25/2017/ QĐ-UBND | 5/10/2017 | 20/10/2017 |  | Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý Cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 2/3 căn cứ đã hết hiệu lực; đối tượng áp dụng không còn phù hợp do sắp xếp, tổ chức ĐVHC |  |  |
|  | 31/2017/ QĐ-UBND | 10/11/2017 | 25/11/2017 |  | Quy định mức trần thù lao công chứng, chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 3/4 căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung đã hết hiệu lực một phần bởi QĐ 34/2024/QĐ-UBND; đối tượng áp dụng không còn phù hợp do sắp xếp, tổ chức ĐVHC |  |  |
|  | 18/2019 QĐ-UBND | 16/5/2019 | 27/5/2019 |  | Ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 4/5 căn cứ đã hết hiệu lực, hết hiệu lực một phần, được sửa đổi, bổ sung; một số nội dung quy chế không phù hợp với Nghị định số 107/2021/NĐ-CP. |  |  |
|  | 47/2019 QĐ-UBND | 25/12/2019 | 6/1/2020 |  | Ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 2/4 căn cứ đã hết hiệu lực; nội dung còn phù hợp; 1 số đối tượng áp dụng không phù hợp do sắp xếp đơn vị hành chính. |  |  |
|  | 49/2019/ QĐ-UBND | 27/12/2019 | 7/1/2019 |  | Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù và mức phân bổ kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông và việc lập dự toán, quản lý, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực; Nghị quyết 18/2019/NQ-HĐND còn hiệu lực; nội dung còn phù hợp; một số cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện đã kết thúc hoạt động. |  |  |
|  | 18/2020/ QĐ-UBND | 16/9/2020 | 26/9/2020 |  | Quy định hỗ trợ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã hết hiệu lực, được sửa đổi, bổ sung; Luật Giám định tư pháp đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (có hiệu lực từ 1.1/2021). |  |  |
|  | 37/2022/ QĐ-UBND | 14/9/2022 | 25/9/2022 |  | Ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên là cơ quan đại diện chủ sở hữu. | 2/4 căn cứ đã hết hiệu lực; 1 số nội dung không phù hợp với Nghị định 16/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung NĐ 47/2021/NĐ-CP) và Nghị định 63/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung NĐ 159/2020/NĐ-CP). |  |  |
|  | 19/2023/ QĐ-UBND | 2/12/2023 | 16/10/2023 |  | Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung; Căn cứ chính (QĐ 03/2007/QĐ-BNV) đã hết hiệu lực; Luật CBCC đang sửa đổi; một số đối tượng thi hành không phù hợp sau khi sửa đổi Hiến pháp. |  |  |
| **3.3 Ban Văn hoá - Xã hội (3)** | | | | | | | | |
|  | 32/2014/  QĐ-UBND | 17/11/2014 | 27/11/2014 |  | Ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Căn cứ chính xây dựng văn bản có sửa đổi bổ sung như: Nghị định số [72/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/cong-nghe-thong-tin/nghi-dinh-72-2013-nd-cp-quan-ly-cung-cap-su-dung-dich-vu-internet-va-thong-tin-tren-mang-201110.aspx) đã hết hiệu lực, được thay thế bằng NĐ 147/2024/NĐ-CP; TT 23/2013/TT-BTTTT đã được công bố hết hiệu lực; các cơ quan, đơn vị thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp. |  |  |
|  | 08/2015/  QĐ-UBND | 09/6/2015 | 19/6/2015 |  | Về việc Quy định giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế | Văn bản xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật, còn hiệu lực.  Phần căn cứ: Ngày 28/10/2024 của Chính phủ Nghị định ban hành Nghị định 141/2024/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS). Bổ sung triển khai bệnh án điện tử điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. |  |  |
|  | 41/2022/  QĐ-UBND | 02/11/2022 | 12/11/2022 |  | Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | Hết hiệu lực một phần 1 (tại khoản 1; khoản 3; điểm 4.1; 4.2, khoản 4; khoản 6; khoản 9 mục II, phụ lục kèm theo quyết định do: Một số đối tượng đã được thực hiện bởi Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 04/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên. |  |  |
| **3.4. Ban Dân tộc (0)** | | | | | | | | |
| **4. Văn bản QPPL đề nghị nghiên cứu bãi bỏ (32 văn bản)** | | | | | | | | |
| **4.1. Ban Kinh tế - Ngân sách (14)** | | | | | | | | |
|  | 32/2004/  QĐ-UBND | 14/07/2004 | 14/07/2004 |  | Phê duyệt Dự án quy hoạch tổng thể phát triển khu kinh tế cửa khẩu Tây Trang tỉnh Điện Biên | Căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực  Tên gọi của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị không còn phù hợp với tình hình thực tế sau khi sắp xếp, tổ chức lại bộ máy |  |  |
|  | 65/2004/  QĐ-UBND | 06/12/2004 | 16/12/2004 |  | Ban hành quy định tạm thời về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng ô tô | Không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên hiện hành. |  |  |
|  | 40/2011/  QĐ-UBND | 30/12/2011 | 09/01/2012 |  | Về việc tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành.  Một số cơ quan chủ trì thực hiện không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 15/2013/  QĐ-UBND | 08/08/2013 | 12/08/2013 |  | Ban hành bộ đơn giá đo đạc, thành lập bản đồ địa chính bằng phương pháp đo đạc trực tiếp và đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành. |  |  |
|  | 09/2014/  QĐ-UBND | 21/05/2014 | 31/5/2014 |  | Quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Một số căn cứ pháp lý tại Quyết định đã hết hiệu lực và được sửa đổi, bổ sung, thay thế.  Nội dung chi và mức chi bồi dưỡng tại Quyết định |  |  |
|  | 06/2015/  QĐ-UBND | 03/06/2015 | 13/06/2015 |  | Ban hành quy chế sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành; các cơ quan, đơn vị thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp. |  |  |
|  | 22/2015/  QĐ-UBND | 23/11/2015 | 03/12/2015 |  | Quy định tiêu chí dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C của tỉnh Điện Biên | Căn cứ trực tiếp ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực |  |  |
|  | 33/2017/  QĐ-UBND | 22/11/2017 | 02/12/2017 |  | Bãi bỏ Quyết định số 18/2007/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực toàn bộ và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành. |  |  |
|  | 21/2018/  QĐ-UBND | 23/04/2018 | 07/05/2018 |  | Ban hành quy định mức hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi thủy sản bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Các căn cứ pháp lý trực tiếp ban hành quyết định đã hết hiệu lực và đã được thay thế; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 46/2018/  QĐ-UBND | 25/12/2018 | 05/01/2019 |  | Ban hành quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành. |  |  |
|  | 47/2018/QĐ-UBND | 25/12/2018 | 05/01/2019 |  | Ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với pháp luật hiện hành; 1 số cơ quan có trách nhiệm thực hiện QĐ không còn phù hợp sau sắp xếp |  |  |
|  | 06/2019/QĐ-UBND | 08/01/2019 | 18/01/2019 |  | Về việc sửa đổi khoản 4, Điều 10 và Điều 44 Quy chế quản lý sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015. | - Căn cứ ban hành và nội dung của quyết định không còn phù hợp với Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. |  |  |
|  | 09/2020/QĐ-UBND | 30/06/2020 | 10/07/2020 |  | Ban hành quy định về các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | - Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên. |  |  |
|  | 43/2022/QĐ-UBND | 10/11/2022 | 20/11/2022 |  | Ban hành Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Các căn cứ ban hành quyết định đã hết hiệu lực và không còn phù hợp với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên. |  |  |
| **4.2. Pháp chế (14)** | | | | | | | | |
|  | 29/2004/ QĐ-UBND | 8/7/2004 | 15/7/2004 |  | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của UBND huyện Điện Biên | Căn cứ đã hết hiệu lực; UBND tỉnh đã ban hành QĐ số 219/QĐ-UBND ngày 7/3/2011 về thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế 1 cửa liên thông; QĐ số 18/2019/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 về **Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên”** |  |  |
|  | 41/2004/ QĐ-UBND | 4/8/2004 | 1/8/2004 |  | Phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" của UBND Huyện Điện Biên Đông. |  |  |
|  | 49/2004/ QĐ-UBND | 12/8/2004 | 15/8/2004 |  | Về Việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa " của ủy ban Nhân dân huyện Tủa Chùa |  |  |
|  | 50/2004/ QĐ-UBND | 6/12/2004 | 16/12/2004 |  | Về việc phê duyệt Đề án cải cách thủ tục hành chính theo cơ chê "một cửa" của Ủy ban Nhân dân huyện Tuần Giáo. |  |  |
|  | 31/2004/ QĐ-UBND | 14/7/2004 | 14/7/2004 |  | Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số: 01/2004/CTT-TTg của Thủ tướng Chính phủ | Căn cứ đã hết hiệu lực. Nội dung không còn phù hợp. |  |  |
|  | 07/2011/ QĐ-UBND | 10/3/2011 | 10/3/2011 |  | Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 41-CT/TW, ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước | Căn cứ đã hết hiệu lực và được thay thế. Nội dung không còn phù hợp do Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 và Chính phủ ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 20/2/2023. |  |  |
|  | 25/2011/ QĐ-UBND | 5/9/2011 | 5/9/2011 | 25/2011/ QĐ-UBND | Về việc ban hành một số chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ. | Căn cứ đã hết hiệu lực và được thay thế. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 thay thế NQ 246/2011/NQ-HĐND. |  |  |
|  | 02/2012/ QĐ-UBND | 17/1/2012 | 27/1/2012 |  | Về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 18/8/2011; Điều 3 Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011; Điều 3 Quyết định số 25/2011/QĐ-UBND ngày 05/09/2011 của UBND tỉnh Điện Biên | Các căn cứ đã hết hiệu lực thi hành; các nội dung được sửa đổi đã hết hiệu lực thi hành. |  |  |
|  | 10/2014/ QĐ-UBND | 22/5/2014 | 1/6/2014 |  | Quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | 3/7 căn cứ đã hết hiệu lực; một số nội dung không còn phù hợp; nội dung chi đã được thay thế bằng các văn bản khác. |  |  |
|  | 09/2019 QĐ-UBND | 1/1/2019 | 11/2/2019 |  | Ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên | 4/4 căn cứ đã bị thay thế, hết hiệu lực thi hành, sửa đổi, bổ sung; nội dung không còn phù hợp với thực tiễn do Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành đã hết hiệu lực. |  |  |
|  | 01/2021/ QĐ-UBND | 8/1/2021 | 18/1/2021 |  | Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương; Đội trưởng, Đội phó Đội thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên. | Các căn cứ đã hết hiệu lực, được sửa đổi, bổ sung; Sở Giao thông Vận tải đã kết thúc hoạt động. |  |  |
|  | 03/2022/ QĐ-UBND | 10/1/2022 | 22/1/2022 |  | Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, đơn vị thuộcSở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Lãnh đạo phụ trách lĩnh vực nông nghiệp của Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh | Các căn cứ đã hết hiệu lực, sửa đổi, bổ sung; Sở Nông nghiệp PTNT đã kết thúc hoạt động |  |  |
|  | 08/2022/ QĐ-UBND | 4/4/2022 | 15/4/2022 |  | Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Một số căn cứ đã được sửa đổi, bổ sung; nội dung văn bản trùng lặp với nội dung của TCVN 13967:2024 của Bộ Khoa học Công nghệ, ban hành ngày 05/8/2024 áp dụng toàn quốc. |  |  |
|  | 36/2022/ QĐ-UBND | 12/9/2022 | 23/9/2022 |  | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ĐB | Các căn cứ đã hết hiệu lực, sửa đổi, bổ sung; đã kiến nghị bãi bỏ Quyết định 09/2019/QĐ-UBND. |  |  |
| **4.3. Ban văn hoá - Xã hội (4)** | | | | | | | | |
|  | 02/2016/  QĐ-UBND | 28/3/2016 | 07/4/2016 |  | Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Điện Biên" dùng cho sản phẩm gạo Bắc thơm số 7 và IR64 của tỉnh Điện Biên | Các căn cứ pháp lý đã được sử đổi và thay thế, nội dung không còn phù hợp |  |  |
|  | 19/2018/  QĐ-UBND | 13/4/2018 | 23/4/2018 |  | Ban hành quy định về định mức hoạt động; nội dung chi và mức chi đặc thù của đội tuyên truyền lưu động, thành viên Đội nghệ thuật quần chúng trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Văn bản căn cứ Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC- BVHTTDL ngày 11/3/2016 đã được bãi bỏ nội dung theo Thông tư số 48/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính do đó nội dung không còn phù hợp |  |  |
|  | 22/2018/  QĐ-UBND | 07/5/2018 | 17/5/2018 |  | Ban hành quy chế phối hợp trong hoạt động thanh tra thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh - Xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Đối tượng, phạm vị điều chỉnh đã thay đổi |  |  |
|  | 36/2019/QĐ-UBND | 24/10/2019 | 04/11/2019 |  | Quy định cụ thể về mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của HĐND tỉnh.  NQ số 223/NQ-HĐND ngày 31/12/2024 của HĐND tỉnh đã dừng thì hành Nghị quyết số 15/2019/NQ-HĐND đến khi có Nghị quyết mới thay thế. |  |  |
| **4.4. Ban Dân tộc (0)** | | | | | | | | |